

Số: 116 /GP-UBND

Bình Phước, ngày 31 tháng 8 năm 2023

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT
CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

Căn cứ Thông tư số 75/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bảo vệ nước dưới đất trong các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất và Danh mục khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 411/TTr-STNMT ngày 21 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Hưng Điền Hòa Bình (địa chỉ: số 6/5A, đường Bùi Hữu Nghĩa, tổ 5, khu phố Đồng Nai, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) được khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Phục vụ cho chăn nuôi, sinh hoạt, tưới cây và rửa đường của Trang trại chăn nuôi heo, quy mô 4.800 con thuộc Công ty TNHH Hưng Điền Hòa Bình.

2. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Ấp Cần Lê, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất được xây dựng trên khu đất do UBND tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 14 tháng 6 năm 2012, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận CT 002541 cho DNTN Nguyễn Việt Châu Anh; ngày 22 tháng 7 năm 2019, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Phước chứng nhận chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho Công ty TNHH Hưng Điền Hòa Bình). Công trình khai thác nước dưới đất không nằm trong vùng hạn chế khai thác nước dưới đất đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2021.

3. Tầng chứa nước khai thác: Tầng chứa nước khe nứt phun trào bazan Pliocen giữa - trên ($\beta_{n_2^{2-3}}$).

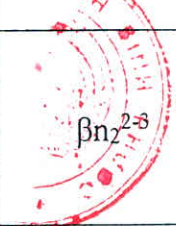
4. Tổng số giếng khai thác: Bốn (04) giếng khoan.

5. Chế độ khai thác: 365 ngày/năm.

6. Tổng lượng nước khai thác: 160 m³/ngày đêm (154,5 m³/ngày đêm dùng cho chăn nuôi, 05 m³/ngày đêm dùng cho sinh hoạt, 0,5 m³/ngày đêm dùng cho tưới cây và rửa đường).

7. Thời hạn khai thác: Năm (05) năm.

Vị trí tọa độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trực 106 ⁰ 15', múi chiếu 3 ⁰)		Lưu lượng (m ³ / ngày đêm)	Chiều sâu đoạn ống lọc (m)		Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y		Từ	Đến		
G1	5.30.628	12.98.521	40	15	55	16,73	
G2	5.30.516	12.98.421	40	15	55	16,73	
G3	5.30.490	12.98.408	40	15	55	16,73	
G4	5.30.511	12.98.392	40	15	55	16,71	

(Có sơ đồ khu vực và vị trí công trình khai thác nước kèm theo Báo cáo hiện trạng khai thác nước dưới đất do Công ty TNHH Hưng Điền Hòa Bình lập).

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty TNHH Hưng Điền Hòa Bình:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định.

3. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định.

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định.

5. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 Luật Tài nguyên nước.

6. Hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định.

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước.

8. Thực hiện trách nhiệm của Công ty theo quy định tại Điều 08 Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.

Điều 3. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của Giấy phép này vào cơ sở dữ liệu thông tin giấy phép tài nguyên dùng chung của trung ương và địa phương; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất của công trình này.

Điều 4. Công ty TNHH Hưng Điền Hòa Bình được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH Hưng Điền Hòa Bình còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước dưới đất thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Thuế tỉnh Bình Phước;
- UBND huyện Lộc Ninh;
- Công ty TNHH Hưng Điền Hòa Bình;
- Lãnh đạo VP, P. KT;
- Lưu: VT_(BH-40-GPKTN-29/8).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Anh Minh